

Số: 5973 /TCHQ-TXNK

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2018

V/v trả lời vướng mắc

Kính gửi: Cục Hải quan TP. Hải Phòng.

Tổng cục Hải quan (TCHQ) nhận được công văn số 11261/HQHP-TXNK ngày 27/8/2018 của Cục Hải quan TP. Hải Phòng (Cục HQHP) về việc kiến nghị các nội dung vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy trình nghiệp vụ thuế xuất nhập khẩu, TCHQ có ý kiến như sau:

I. Về vướng mắc thực hiện Quyết định 1919/QĐ-TCHQ ngày 28/6/2018 của TCHQ ban hành Quy trình miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:

1. Nội dung vướng mắc:

Điều 25. Lưu trữ hồ sơ, thông tin hoàn thuế

Điểm a khoản 2: “Hồ sơ hoàn thuế được lưu giữ cùng hồ sơ lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu”.

Đối với tờ khai luồng xanh không có hồ sơ lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu. Do đó, đề xuất bổ sung điểm a khoản 2 như sau:

“Hồ sơ hoàn thuế được lưu giữ cùng hồ sơ lô hàng xuất khẩu, nhập khẩu đối với tờ khai luồng vàng và luồng đỏ, lưu giữ tại bộ phận hoàn thuế đối với tờ khai luồng xanh”.

Ý kiến của TCHQ:

TCHQ ghi nhận ý kiến của đơn vị để sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 25 Quy trình miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 1919/QĐ-TCHQ ngày 28/6/2018 của Tổng cục Hải quan. Trong thời gian chưa sửa, đồng ý thực hiện theo đề xuất của Cục HQHP.

2. Nội dung vướng mắc:

Điều 28. Không thu thuế đối với các trường hợp hoàn thuế nhưng người nộp thuế chưa nộp thuế.

Khoản 1: Đối tượng áp dụng. Đề nghị bổ sung 2 trường hợp đó là:

- e) Doanh nghiệp ưu tiên được ân hạn thuế.
- f) Tái nhập để tái chế có thời hạn nộp thuế 275 ngày nhưng tái xuất trong thời hạn tái chế.

Ý kiến của TCHQ:

- Đối với điểm (e): Ngoài 5 trường hợp không thu thuế đối với các trường hợp hoàn thuế nhưng người nộp thuế chưa nộp thuế quy định tại khoản 1 Điều 28 Quy trình miễn thuế, giảm thuế, hoàn thuế, không thu thuế, xử lý tiền thuế nộp thừa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 1919/QĐ-TCHQ ngày 28/6/2018 của TCHQ, TCHQ ghi nhận ý kiến của đơn vị. Trong thời

gian chưa sửa, đồng ý thực hiện theo đề xuất của Cục HQ Hải Phòng về việc không thu thuế đối với trường hợp hoàn thuế nhưng người nộp thuế chưa nộp thuế bao gồm trường hợp “Doanh nghiệp ưu tiên được ân hạn thuế”.

- Đối với điểm (f): Theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 16 Luật thuế XK, thuế NK số 107/2016/QH13 thì việc tạm nhập - tái xuất, tạm xuất - tái nhập được miễn thuế. Do vậy, không bổ sung trường hợp này vào Điều 28 Quy trình. Trường hợp này được xử lý miễn thuế nhập khẩu theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 16 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13, không ban hành Quyết định không thu thuế.

II. Về vướng mắc thực hiện Quyết định số 1810/QĐ-TCHQ ngày 15/6/2018 của TCHQ ban hành Quy trình kiểm tra, tham vấn và xác định trị giá hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trong quá trình làm thủ tục hải quan:

Đề đáp ứng theo yêu cầu nghiệp vụ của Nghị định 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính Phủ, Thông tư 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính, TCHQ đã nâng cấp một số chức năng tại Hệ thống GTT02. Tuy nhiên, vẫn có một số chức năng chưa đáp ứng yêu cầu tại Quyết định số 1810/QĐ-TCHQ ngày 15/6/2018. Do vậy, TCHQ đã có hướng dẫn thực hiện cập nhật dữ liệu vào Hệ thống GTT02 tại công văn số 3766/TCHQ-TXNK ngày 27/6/2018 cho đến khi Hệ thống GTT02 được nâng cấp tiếp theo. Do đó, đối với một số vướng mắc của Cục HQHP hiện nay Cục Thuế XNK đã làm việc với Cục Công nghệ thông tin và thống kê Hải quan (Cục CNTT&TKHQ) để nâng cấp trong thời gian tới. Trước mắt đề nghị Cục HQHP thực hiện cập nhật theo hướng dẫn tại công văn số 3766/TCHQ-TXNK và hướng dẫn sau đây:

1. Đề xuất về việc hệ thống GTT02 tự động cập nhật dữ liệu đối với các trường hợp không thuộc đối tượng kiểm tra trị giá:

Ý kiến của TCHQ:

Ghi nhận đề làm việc với Cục CNTT và TK Hải quan để nâng cấp trong thời gian tới. Trước mắt khi hệ thống chưa nâng cấp thì công chức không phải thực hiện cập nhật kết quả kiểm tra đối với những trường hợp không thuộc đối tượng kiểm tra mức giá. Các thông tin về trị giá của tờ khai không thuộc đối tượng kiểm tra mức giá và đã được thông quan được sử dụng trong quá trình kiểm tra, tham vấn và xác định trị giá theo đúng quy định.

2. Kiến nghị về việc chưa hướng dẫn cập nhật kết quả tham vấn đối với trường hợp bác bỏ trị giá khai báo và người khai hải quan thực hiện khai bổ sung theo đúng Thông báo trị giá và trường hợp áp dụng kết quả tham vấn 1 lần cho lần tiếp theo.

Ý kiến của TCHQ:

a) Đối với kiến nghị về việc chưa hướng dẫn cập nhật kết quả tham vấn đối với trường hợp bác bỏ trị giá khai báo và người khai hải quan thực hiện khai bổ sung theo đúng Thông báo trị giá:

Trường hợp người khai hải quan thực hiện khai bổ sung theo đúng Thông báo trị giá: Đề nghị thực hiện theo hướng dẫn tại điểm h khoản 1 công văn số 3766/TCHQ-TXNK của Tổng cục Hải quan, cụ thể: “Chấp nhận trị giá khai báo do DN khai bổ sung” tại tờ khai nháy đuôi đối với trường hợp cơ quan hải quan kiểm

tra, chấp nhận phương pháp và mức giá do người khai khai bổ sung tại Thông báo Trị giá hải quan.

b) Đối với kiến nghị về việc áp dụng kết quả tham vấn 1 lần cho lần tiếp theo:

+ Kết quả tham vấn lần đầu: cập nhật như các trường hợp tham vấn thông thường.

+ Đối với tờ khai áp dụng kết quả tham vấn 1 lần:

++ Trường hợp cơ quan hải quan đồng ý áp dụng kết quả tham vấn 1 lần thì cập nhật kết quả tham vấn 01 lần đề nghị cập nhật tại chức năng 1.05 như sau:

++ Chọn “chấp nhận mức giá khai báo” đối với trường mức giá áp dụng kết quả tham vấn 1 lần là trị giá giao dịch;

++ Chọn “Xác định trị giá” đối với trường hợp mức giá áp dụng kết quả tham vấn 1 lần là mức giá do cơ quan hải quan xác định lại.

3. Về kiến nghị bổ sung tag “kiểm tra nội dung khai báo” tại chức năng 1.04 hệ thống GTT02.

Ý kiến của TCHQ:

Ghi nhận ý kiến của Cục HQHP. Trước mắt, đề nghị Cục HQHP thực hiện cập nhật theo hướng dẫn tại điểm a khoản 1 công văn số 3766/TCHQ-TXNK của TCHQ.

4. Về vướng mắc khi tra cứu thông tin nếu lựa chọn nhiều tiêu chí tra cứu hệ thống không đáp ứng:

Ý kiến của TCHQ:

Hiện nay, vướng mắc trên đã được Cục CNTT&TKHQ khắc phục. Đề nghị Cục HQHP kiểm tra, trường hợp vẫn còn vướng mắc thì chụp màn hình gửi ngay về Cục Thuế XNK, Cục CNTT&TKHQ để được khắc phục kịp thời.

III. Về vướng mắc thực hiện Quyết định số 1921/QĐ-TCHQ ngày 28/6/2018 của TCHQ ban hành quy trình phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

1. Kiến nghị: không cập nhật kết quả kiểm tra mô tả hàng hóa, mức thuế suất, mã số hàng hóa áp dụng Điều 3, Điều 4 Quyết định 1921/QĐ-TCHQ đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế, không chịu thuế do số lượng tờ khai lớn, số lượng dòng hàng trên tờ khai nhiều, hàng hóa đa dạng về chủng loại, tần suất nhập khẩu cao. Mặt khác tại tiết d khoản 4 điều 5 Quyết định 1921/QĐ-TCHQ quy định “hàng hóa XK, NK thuộc diện miễn thuế, không thu thuế” thuộc các trường hợp không lấy mẫu để phân tích nhằm mục đích phân loại.

Ý kiến của TCHQ:

Đồng ý với đề xuất của Cục Hải quan TP Hải Phòng, theo đó, không cập nhật kết quả kiểm tra mô tả hàng hóa, mức thuế suất, mã số hàng hóa áp dụng Điều 3, Điều 4 Quyết định 1921/QĐ-TCHQ đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng miễn thuế, không chịu thuế để giảm bớt công việc của cán bộ cấp chỉ cục.

2. Tại Quyết định 1921/QĐ-TCHQ không quy định đối tượng loại trừ trong việc cập nhật kết quả kiểm tra về tên hàng, mã số, như vậy, sẽ được hiểu là phải cập nhật toàn bộ loại hình vào hệ thống MHS. Cục HQHP kiến nghị để giảm thiểu thời gian cho 1 bộ hồ sơ nhập khẩu, đề xuất link mã HS từ hệ thống VNACCS

sang Hệ thống MHS. Chỉ cập nhật mã số vào Hệ thống MHS đối với trường hợp có sai về mã số hàng hóa.

Ý kiến của TCHO:

Đồng ý với đề xuất của Cục Hải quan TP Hải Phòng, theo đó, chỉ cập nhật mã số vào Hệ thống MHS đối với trường hợp có điều chỉnh mã số hàng hóa.

3. Tại điểm d khoản 1 Điều 3 Quy trình kèm Quyết định 1921/QĐ-TCHQ quy định *“Khi làm thủ tục hải quan, ngoài việc kiểm tra thông tin do người khai hải quan khai báo về mô tả hàng hóa, mã số, mức thuế theo nội dung tại khoản 1a, 1b, 1c điều này, công chức hải quan phải đối chiếu với tài liệu kỹ thuật, chứng từ khác liên quan đến hàng hóa tại hồ sơ hải quan, các thông tin sẵn có tại Hệ thống MHS”*. Việc quy định này là chưa phù hợp vì theo điểm c.2.2.2 khoản 2 Điều 3 quy định *“nếu cần thêm thông tin để xác định bản chất, mã số hàng hóa, sau khi chỉ cục trưởng phê duyệt, công chức hải quan thông báo cho người khai hải quan nộp bổ sung chứng từ, tài liệu theo quy định tại điểm b3 khoản 1 Điều 24 Thông tư số 38/2015/TT-BTC.*

Điểm b3 khoản 1 Điều 24 Thông tư số 38/2015/TT-BTC quy định *“Trường hợp phát hiện thông tin khai báo về tên hàng, mô tả hàng hóa chưa phù hợp với mã số hàng hóa, hoặc sai lệch giữa các thông tin trên chứng từ thuộc bộ hồ sơ hải quan và thông tin khai trên tờ khai hải quan nhưng chưa đủ căn cứ để xác định tên hàng, mã số hàng hóa, mức thuế thì yêu cầu người khai hải quan nộp bổ sung tài liệu kỹ thuật hoặc hợp đồng mua bán hàng hóa hoặc bản phân tích thành phần sản phẩm.”*

Cục HQHP đề xuất chỉ những trường hợp quy định tại điểm b3 khoản 1 Điều 24 Thông tư số 38/2015/TT-BTC mới yêu cầu DN nộp bổ sung tài liệu kỹ thuật và tra cứu thông tin sẵn có tại Hệ thống MHS; đối với trường hợp khai báo về mô tả hàng hóa, mã số, mức thuế đáp ứng nội dung tại khoản 1a, 1b, 1c không yêu cầu phải đối chiếu với tài liệu kỹ thuật, các thông tin sẵn có tại Hệ thống MHS.

Ý kiến của TCHO:

Nhất trí với ý kiến của Cục HQHP, thực hiện quy định tại điểm b3 khoản 1 Điều 24 Thông tư số 38/2015/TT-BTC.

4. Tại điểm d khoản 2 Điều 3 Quy trình kèm Quyết định 1921/QĐ-TCHQ về xử lý kết quả kiểm tra: Đối với trường hợp lô hàng nhập khẩu được lấy mẫu gửi yêu cầu phân tích để phân loại, sau khi nhận được thông báo kết quả phân loại, trường hợp có sự khác biệt về mã số, công chức điều chỉnh mã số và thông báo cho người khai khai bổ sung theo quy định. Trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan hải quan, doanh nghiệp không khai bổ sung thì công chức hải quan xác định lại mã số, mức thuế, ấn định thuế và xử lý vi phạm (nếu có). Tuy nhiên, có trường hợp doanh nghiệp không đồng ý với Thông báo kết quả phân loại và không khai bổ sung nếu cơ quan hải quan ấn định thuế sẽ dẫn đến việc doanh nghiệp khiếu nại.

Vướng mắc: hiện nay, số lượng doanh nghiệp thuê đại lý làm thủ tục nhiều nên việc cơ quan hải quan chỉ thị trên hệ thống doanh nghiệp sẽ không nhận được thông tin.

Cục HQHP: để tránh doanh nghiệp khiếu nại do không đồng ý Thông báo phân loại, ngoài việc chỉ thị trên hệ thống, Chi cục mời doanh nghiệp đến làm việc

đề thông báo kết quả phân loại. Nếu doanh nghiệp đồng ý, sẽ thực hiện khai bổ sung. Quá thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có biên bản làm việc, doanh nghiệp không khai bổ sung, Chi cục sẽ ấn định thuế. Trường hợp doanh nghiệp không đồng ý với thông báo kết quả phân loại và đề nghị tách mẫu giám định thì Chi cục sẽ phối hợp với Chi cục Kiểm định Hải quan cho phép doanh nghiệp tách mẫu giám định.

Ý kiến của TCHQ:

Việc quy định về thời hạn khai bổ sung đã được quy định tại tiết 2 khoản 9 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC. Đề nghị thực hiện theo đúng quy định.

5. Đối với các phán ánh vướng mắc liên quan đến lỗi hệ thống MHS như: tốc độ chậm, không gọi được tờ khai để cập nhật, ...

Ý kiến của TCHQ:

Cục Thuế XNK đang làm việc với Cục CNTT&TKHQ để kiểm tra, xử lý và nâng cấp Hệ thống MHS.

6. Quyết định số 1921/QĐ-TCHQ chưa quy định đối với trường hợp một mặt hàng đã lấy mẫu gửi Chi cục Kiểm định Hải quan, trong thời gian chờ kết quả phân tích của Chi cục Kiểm định Hải quan hoặc chờ kết quả phân loại của TCHQ, Doanh nghiệp lại nhập khẩu đúng mặt hàng đó.

Cục HQHP đề xuất: Trường hợp này Chi cục Hải quan thực hiện giải phóng hàng trên cơ sở đã xem xét, kiểm tra và yêu cầu doanh nghiệp khai báo “Mặt hàng đã thực hiện lấy mẫu tại Phiếu lấy mẫu số..., đang chờ kết quả PTPL tại tờ khai hải quan số, đề nghị được giải phóng hàng” trong phần Ghi chép khác của tờ khai. Để khi có kết quả phân loại sẽ thuận tiện trong việc rà soát và xử lý vi phạm.

Ý kiến của TCHQ:

Điều 36 Luật Hải quan quy định:

“1. Giải phóng hàng hóa là việc cơ quan hải quan cho phép xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa khi đáp ứng đủ điều kiện sau đây:

a) Hàng hóa đủ điều kiện để được xuất khẩu, nhập khẩu nhưng chưa xác định được số thuế chính thức phải nộp;

b) Người khai hải quan đã nộp thuế hoặc được tổ chức tín dụng bảo lãnh số thuế trên cơ sở tự kê khai, tính thuế của người khai hải quan.”

Điều 32 Nghị định 08/2015/NĐ-CP được sửa đổi tại Nghị định 59/2018/NĐ-CP:

“1. Giải phóng hàng hóa được thực hiện theo quy định tại Điều 36 Luật hải quan. Các trường hợp được giải phóng hàng bao gồm:

a) Phải thực hiện việc phân tích, phân loại hoặc giám định để xác định mã số hàng hóa, số lượng, trọng lượng, khối lượng của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và người khai hải quan đã nộp thuế hoặc được tổ chức tín dụng bảo lãnh số thuế trên cơ sở tự kê khai, tính thuế của người khai hải quan;”

Như vậy trường hợp Cục HQHP nêu không thuộc trường hợp được giải phóng hàng theo quy định tại Điều 32 Nghị định 08 nhưng thuộc trường hợp chưa xác định được số thuế chính thức phải nộp theo quy định tại Điều 36 Luật Hải quan. TCHQ ghi nhận đề xuất của Cục HQHP để báo cáo Bộ, Chính phủ quyết định.

Trước mắt, do chưa có kết quả phân tích, phân loại, không đủ cơ sở khẳng định doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng của lô hàng sau đó có cùng tên hàng, đặc

điểm, thành phần, cấu tạo, tính chất lý, hóa, công dụng và các thuộc tính khác của hàng hóa với mặt hàng đã lấy mẫu phân tích, đề nghị Cục Hải quan TP. Hải Phòng thực hiện việc lấy mẫu để phân tích, phân loại lô hàng nhập khẩu sau theo đúng quy định tại Nghị định số 08/2015/NĐ-CP, Thông tư số 38/2015/TT-BTC và Thông tư số 14/2015/TT-BTC.

7. Quyết định 1921/QĐ-TCHQ chưa quy định rõ ràng trong việc kiểm tra việc phân loại áp mã đối với hàng hóa đã thông quan của Chi cục kiểm tra sau thông quan.

Ý kiến của TCHQ:

Kỹ thuật phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trước - trong - sau thông quan là thống nhất.

Quy trình kiểm tra sau thông quan lĩnh vực phân loại thực hiện theo quy định về kiểm tra sau thông quan.

8. Tại tiết a.1 điểm a khoản 2 Điều 3 Quy trình kèm theo Quyết định 1921/QĐ-TCHQ quy định: a.1) Trường hợp có đủ cơ sở xác định... cập nhật thông tin tờ khai sử dụng Thông báo kết quả xác định trước mã số tại chức năng 1.02 “Xác định trước mã số”, mục Tờ khai và cập nhật... Trên Hệ thống MHS tại chức năng 1.02 “Xác định trước mã số” hiện tại không có Mục Tờ khai để cập nhật.

Cục HQHP đề xuất: Bỏ yêu cầu: cập nhật thông tin tờ khai sử dụng Thông báo kết quả xác định trước mã số tại chức năng 1.02 “Xác định trước mã số”, mục Tờ khai.

Ý kiến của TCHQ:

Tại điểm a9 khoản 3 Điều 6 quy chế cập nhật Hệ thống MHS số 3864/QĐ-TCHQ ngày 20/11/2015 quy định “Thông tin tờ khai sử dụng Thông báo XĐTMS do cấp Chi cục thu thập, cập nhật tại mục Tờ khai trong vòng 5 ngày kể từ ngày thông quan tờ khai”. Cục Thuế XNK đã làm việc với Cục CNTT&TKHQ để kiểm tra, xử lý phần Hệ thống.

Tổng cục Hải quan thông báo đề Cục Hải quan TP. Hải Phòng được biết và thực hiện.

Trân trọng./ *hang*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCT. Nguyễn Văn Cẩn (đề b/c);
- Các Phó tổng cục trưởng (đề c/d);
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (đề t/h);
- Lưu: VT, TXNK (Toàn - 3b). *ql*

